

BÀI 24: ĐỘT BIẾN SỐ LƯỢNG NHIỄM SẮC THỂ (tiếp theo)

Môn học: Sinh học, lớp 9

Ngày soạn: 30/11/2023; Tiết (theo PPCT): 26

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I- MỤC TIÊU: Qua bài này, HS cần đạt được:

1. Kiến thức:

- HS trình bày được sự hình thành thể đa bội do nguyên nhân rối loạn nguyên phân hoặc giảm phân và phân biệt được sự khác nhau giữa hai trường hợp trên.
- Biết các dấu hiệu nhận biết thể đa bội bằng mắt thường và cách sử dụng các đặc điểm của thể đa bội trong chọn giống.

2. Năng lực

a. Năng lực chung: Năng lực tự học, tư duy, làm việc hợp tác, tìm tòi, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ.

b. Năng lực chuyên biệt

- HS trình bày được sự hình thành thể đa bội do nguyên nhân rối loạn nguyên phân hoặc giảm phân và phân biệt được sự khác nhau giữa hai trường hợp trên.
- Biết các dấu hiệu nhận biết thể đa bội bằng mắt thường và cách sử dụng các đặc điểm của thể đa bội trong chọn giống.

3. Phẩm chất: Xây dựng ý thức tự giác và thói quen tìm kiếm kiến thức trong học tập, có hứng thú với môn học.

***Mục tiêu bài học đối với HSKT Đinh Hoàng Ngọc (Khuyết tật trí tuệ, nói)**

1. Kiến thức: Viết được hiện tượng đa bội thể.

2. Năng lực

a. Năng lực chung: Tham gia hoạt động nhóm cùng các bạn.

b. Năng lực riêng: Viết được hiện tượng đa bội thể.

3. Phẩm chất: Có ý thức có trách nhiệm tham gia hoạt động cùng các bạn.

II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:- Tranh phóng to hình 24.1 đến 24.5 SGK.

- Phiếu học tập: tìm hiểu sự tương quan giữa mức bội thể và kích thước các cơ quan.

- Đột biến số lượng NST là gì? Sự biến đổi số lượng NST ở một cặp thường thấy ở những dạng nào? Nêu hậu quả và cho VD?

2. Học sinh: Đọc trước bài mới.

III- PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC, KIỂM TRA -ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp dạy học: Vấn đáp – tìm tòi; Giải quyết vấn đề ; Trực quan; Dạy học nhóm.

2. Kỹ thuật dạy học: Chia nhóm, đặt câu hỏi, đọc tích cực.

3. Kiểm tra – đánh giá: Dùng lời.

IV-CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Hoạt động khởi động:(5ph)

? Thế nào là thể dị bội? Các dạng dị bội thể?

? Cơ chế nào dẫn đến sự hình thành thể dị bội có số lượng NST của bộ NST ($2n + 1$) và ($2n - 1$)?

? Sự tương quan giữa số lượng NST và kích thước của cơ quan sinh dưỡng, cơ quan sinh sản của cây như thế nào?

2. Hoạt động hình thành kiến thức: (33ph)

***Hoạt động 1: Thể đa bội.**

Mục tiêu: Nắm khái niệm và các thể đa bội.

Mục tiêu đối với em Đình Hoàng Ngọc: Viết được hiện tượng đa bội thể.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
33ph	<p>?<i>Thể nào là thể lưỡng bội?</i></p> <p>? <i>Thể đa bội là gì?</i></p> <p>- GV phân biệt cho HS khái niệm đa bội thể và thể đa bội.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát H 24.1; 24.2; 24.3, thảo luận và trả lời các câu hỏi:</p> <p>? <i>Sự tương quan giữa số lượng và kích thước của cơ quan sinh dưỡng, cơ quan sinh sản của cây nói trên như thế nào?</i></p> <p>? <i>Có thể nhận biết thể đa bội bằng mắt thường qua những dấu hiệu nào?</i></p> <p>? <i>Nguyên nhân nào làm cho thể đa bội có các đặc điểm trên ?</i></p> <p>? <i>Có thể khai thác những đặc điểm nào ở cây đa bội trong chọn giống cây trồng?</i></p> <p>- GV lấy một số VD về đa bội thể: dưa hấu $3n$, chuối, dâu tằm, rau muống, dương liễu....</p> <p>- Liên hệ đa bội ở động vật.</p> <p>- Lưu ý: Sự tăng kích thước</p>	<p>-> Thể lưỡng bội: có bộ NST chứa các cặp tương đồng.</p> <p>- HS nghiên cứu thông tin SGK và trả lời, rút ra kết luận.</p> <p>- HS trao đổi nhóm, đại diện trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>-> Tăng số lượng NST dẫn tới tăng kích thước tế bào, cơ quan.</p> <p>-> Có thể, nhận biết qua dấu hiệu tăng kích thước các cơ quan của cây.</p> <p>-> Lượng ADN tăng gấp bội làm tăng trao đổi chất, tăng sự tổng hợp prôtêin nên tăng kích thước tế bào.</p> <p>- HS rút ra kết luận.</p> <p>- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.</p> <p>- Cơ chế xác định giới tính bị rối loạn, ảnh hưởng đến</p>	<p>III. Hiện tượng đa bội thể</p> <p>- Hiện tượng đa bội thể là trường hợp cả bộ NST trong tế bào sinh dưỡng tăng theo bội của n (lớn hơn $2n$): $3n$, $4n$, n....</p> <p>- Cơ thể mà trong tế bào sinh dưỡng có số NST là bội của n gọi là thể đa bội.</p> <p>- Tế bào đa bội có số lượng NST tăng lên gấp bội → số lượng ADN cũng tăng tương ứng vì thế quá trình tổng hợp các chất hữu cơ diễn ra mạnh mẽ hơn → kích thước tế bào của thể đa bội lớn, cơ quan sinh dưỡng to, sinh trưởng phát triển mạnh, chống chịu với ngoại cảnh tốt.</p> <p>- Hiện tượng đa bội thể khá phổ biến ở thực vật đã được ứng dụng hiệu quả trong chọn giống cây trồng.</p> <p>+ Tăng kích thước thân cành để tăng sản lượng gỗ (dương liễu...)</p> <p>+ Tăng kích thước thân,</p>

	<p>của tế bào (cơ quan) chỉ trong giới hạn mức bội thể nhất định. Khi số lượng NST tăng quá giới hạn thì kích thước của cơ thể lại nhỏ dần đi.</p>	<p>quá trình sinh sản nên ít gặp hiện tượng này ở động vật</p>	<p>lá, củ để tăng sản lượng rau, hoa màu. + Tạo giống có năng suất cao, chống chịu tốt với các điều kiện không thuận lợi của môi trường. IV-Sự hình thành thể đa bội: (HS tự đọc)</p>
--	--	--	--

3. Hoạt động luyện tập: (3ph)

- Gọi HS đọc kết luận sgk.

- HS trả lời câu hỏi:

? Đột biến đa bội là dạng đột biến nào?

A. NST bị thay đổi về cấu trúc

B. Bộ NST bị thừa hoặc thiếu 1 vài NST.

C. Bộ NST tăng theo bội số của n và lớn hơn 2n.

D. Bộ NST tăng, giảm theo bội số của n.

? Có thể nhận biết thể đa bội bằng mắt thường qua những dấu hiệu nào?

(tăng kích thước các cơ quan, bộ phận ...)

4. Hoạt động vận dụng: (2ph)

? Có thể khai thác những đặc điểm nào ở cây đa bội trong chọn giống cây trồng?

- Tăng kích thước thân cành để tăng sản lượng gỗ (dương liễu...)

- Tăng kích thước thân, lá, củ để tăng sản lượng rau, hoa màu.

- Tạo giống có năng suất cao, chống chịu tốt với các điều kiện không thuận lợi của môi trường.

5. Hoạt động tìm tòi - mở rộng: (2ph)

- Học bài và soạn trước bài 26: Thực hành “ Nhận dạng một vài dạng đột biến”.

- Tìm hiểu về mối quan hệ giữa kiểu gen, môi trường và kiểu hình?

VI-RÚT KINH NGHIỆM:

Phê duyệt của nhà trường

Giáo viên giảng dạy

Lê Thị Mận